

Số: / BC - UBND

Yên Lạc, ngày tháng 09 năm 2021

BÁO CÁO

Về việc thực hiện các mục tiêu kinh tế xã hội và các nhiệm vụ UBND Huyện giao 09 tháng đầu năm năm 2021

I. Công tác tổ chức, triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2021 của UBND xã Yên Lạc.

Ngay sau khi UBND Huyện, HĐND xã ban hành nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội quốc phòng - an ninh năm 2021, UBND xã đã ban hành kế hoạch hành động thực hiện quyết định của Chủ tịch UBND Huyện, chương trình công tác năm của UBND xã năm 2021, trong đó giao nhiệm vụ cụ thể cho các bộ phận. Đồng thời phân công nhiệm vụ cụ thể cho Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND xã, thành viên UBND trực tiếp chỉ đạo, phụ trách, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giải quyết những phần việc còn tồn đọng.

Hàng tháng, UBND xã căn cứ vào chương trình công tác năm, đề ra các nhiệm vụ cụ thể trên từng lĩnh vực, phân công giao nhiệm vụ rõ ràng cho từng cán bộ công chức. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra tiến độ thực hiện, đảm bảo kết quả thực hiện theo yêu cầu.

II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ.

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng-an ninh 09 tháng đầu năm 2021

* **Về kinh tế:** Giá trị sản xuất từ các ngành đạt 184.681.760.000 đồng đạt 85,6% kế hoạch năm.

Tổng thu nhập bình quân đầu người (*tính đến 15/09/2021*) đạt 34,2/40 triệu đồng/người đạt 85,5% KH năm. Tổng sản lượng lương thực cây có hạt: 1783,6/1900 tấn đạt 93,9% kế hoạch. Bình quân lương thực đầu người đạt 330,4 kg/người.

- Về phát triển kinh tế: Để đảm bảo đạt và vượt chỉ tiêu, kế hoạch được giao trong năm 2021; 03 tháng cuối năm địa phương tiếp tục chỉ đạo thực hiện, tập trung khai thác tối đa, triệt để các nguồn thu hiện có trên địa bàn và các nguồn thu nhập khác. Đồng thời tổ chức phát động nhân dân tập trung sản xuất cây Ngô vụ đông và các loại rau màu có giá trị kinh tế cao; quyết tâm phấn đấu đạt về thu nhập bình quân đầu người 40 triệu đồng/người/ năm trở lên; Lương thực bình quân đầu người đạt và vượt kế hoạch: Từ 352kg – 355kg/ người/năm.

- Về chăn nuôi: tổng đàn con nuôi trên địa bàn toàn xã hiện có: 17.394 con. Trong đó đàn gia cầm 13.228 con; đàn trâu bò là 492 con, đàn lợn là 3.020 con, đàn

chó, mèo 654 con. UBND xã đã tổ chức tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm đợt 1, đợt 2 theo đúng kế hoạch. Tình hình dịch bệnh ổn định.

- Về lâm nghiệp: Diện tích rừng trồng mới trong 9 tháng đầu năm là 78,8 ha/ 90 ha KH, diện tích thu hoạch là 86 ha, năng suất trung bình ước đạt là 122 m³ / ha sản lượng thu được là 10.492 m³.

- Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường được tăng cường thực hiện đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

- Hoạt động ngân sách: Tổng thu ngân sách 9 tháng năm 2021 là 4.422.245.436 đồng đạt 80,9%. Tổng chi là 4.007.414.196 đồng đạt 73,3% KH năm. Dư lũy kế: 414.831.240 đồng. Hoạt động thu, chi ngân sách luôn thực hiện đúng luật và đảm bảo các hoạt động thường xuyên tại địa phương.

*** Về xã hội:**

- *Giáo dục và đào tạo*: Tiếp tục thực hiện các quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo ngày sau khi công tác dạy và học được tổ chức trở lại sau giãn cách xã hội; Địa phương tập trung chỉ đạo công tác huy động, vận động học sinh ra lớp; Duy trì hiệu quả, kết quả về phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ 5 tuổi, PCGD xóa mù chữ và PCGD Tiểu học đúng độ tuổi, PCGD THCS, tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục ở cả 3 trường. Tổ chức, thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid – 19; chủ động và không bị gián đoạn trong thực hiện công tác giáo dục và đào tạo năm học 2021 – 2022.

- *Y tế, kế hoạch hóa gia đình*: Trạm y tế tập trung nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho nhân dân đặc biệt là công tác phòng chống dịch bệnh Covid – 19 trên địa bàn.

- *Công tác phòng chống dịch bệnh Covid 19*: 09 tháng đầu năm 2021, trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid 19, UBND đã tập trung chỉ đạo quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm công tác phòng chống dịch bệnh. Kiện toàn Ban chỉ đạo; Thành lập Trung tâm chỉ huy và các tổ giúp việc phòng chống dịch bệnh Covid - 19, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên, xây dựng kế hoạch trực, theo dõi nắm bắt tình hình. Giao cho Ban công an thực hiện tốt công tác tuần tra canh gác, kiểm tra nhắc nhở việc chấp hành các biện pháp phòng chống dịch bệnh của nhân dân trong thời điểm cách ly toàn xã hội. Làm tốt công tác theo dõi, cách ly y tế đối với công dân từ các địa phương khác trở về trong thời gian có dịch bệnh. Tuyên truyền, hướng dẫn cho nhân dân chấp hành nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định, tổ chức trực Ban chỉ đạo 24/24 để kịp thời xử lý các tình huống đột xuất xảy ra. Đảm bảo

nguồn kinh phí cho công tác phòng chống dịch. Do đó, công tác phòng chống dịch trên địa bàn đạt kết quả cao, không có trường hợp nhiễm bệnh trên địa bàn.

Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên được duy trì ở mức 0,8%, giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi 13,54% đạt 101,9%

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo là 53,2%
- Tỷ lệ dân số được dùng nước sạch 100%
- Nước hợp vệ sinh: 65,6%
- Tỷ lệ người tham gia luyện tập thể dục thể thao thường xuyên 81%

*** Về quốc phòng, an ninh.**

- Quốc phòng: Ban CHQS luôn chủ động phối hợp với Ban công an làm tốt duy trì các chế độ trực SSCĐ, bảo vệ tốt trong các ngày lễ lớn của đất nước như tết nguyên đán, ngày thành lập Đảng 03/02, ngày giải phóng miền Nam 30/4, ngày quốc tế lao động 01/5; Đặc biệt đã tổ chức góp phần bảo vệ thành công cuộc Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026; Thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid – 19 hiệu quả theo yêu cầu chỉ đạo của các cấp, các ngành; địa bàn không có dịch bệnh. Thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ về công tác quốc phòng, tham mưu làm tốt công tác tuyển quân. Hoàn thành công tác huấn luyện dân quân năm 2021.

Quản lý chắc lực lượng dự bị động viên; lực lượng thanh niên trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ. Nhằm chủ động Tổ chức khám sơ tuyển nghĩa vụ quân sự cho thanh niên, chuẩn bị tốt cho công tác giao quân năm 2022 theo kế hoạch huyện giao.

- An ninh: Lực lượng công an tăng cường phối hợp bám sát cơ sở đấu tranh với các loại tội phạm. Triển khai các phương án đảm bảo an ninh chính trị, TTATXH, an toàn giao thông, nhất là trong các ngày lễ trọng đại của quê hương, đất nước. Xây dựng kế hoạch bảo vệ thành công đại hội Đảng các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng nhiệm kỳ 2020 – 2025; Góp phần bảo vệ cuộc Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026. Phối hợp với Ban chỉ huy quân sự xã thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh.

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Về xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế giải quyết công việc theo cơ chế “Một cửa” tại UBND xã. UBND xã đã thường xuyên tập trung chỉ đạo cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cho tổ chức và công dân. Đã ban hành quy chế làm việc của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả;

- Thực hiện bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết và quản lý trực tiếp: Thực hiện Niêm yết công khai 235 bộ thủ tục hành chính tại Công sở xã Yên Lạc, đảm bảo niêm yết đầy đủ, chính xác, kịp thời các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị. Triển khai các văn bản quy định liên quan đến công tác một cửa và theo dõi việc tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa, đảm bảo giải quyết nhanh gọn không phiền hà sách nhiễu..

Kết quả thực hiện: Tổng số hồ sơ tiếp nhận 09 tháng đầu năm 2021 là : 1498 hồ sơ, trong đó: hồ sơ mới tiếp nhận là 1498 hồ sơ, không có hồ sơ từ kỳ trước chuyển sang, số hồ sơ đã giải quyết là 1498, trả đúng hạn là 1498, không có hồ sơ quá hạn (Số lượng hồ sơ của tổ chức và công dân đến giao dịch thấp so với cùng kỳ năm 2020 là; ảnh hưởng trực tiếp của dịch bệnh Covid – 19 bùng phát sãy ra).

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, điều hành hoạt động thực hiện nhiệm vụ. Đã áp dụng và thực hiện, đáp ứng yêu cầu công nghệ 4.0.

3. Về kết quả công tác tiếp dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tổ chức công tác tiếp dân theo quy định. Đầu năm UBND ra thông báo số: 01/TB-UBND ngày 14/01/2021 về lịch tiếp công dân. Thời gian tiếp công dân 04 lần/tháng. 09 tháng đầu năm Bộ phận một cửa đã tiếp nhận 02 đơn thư của công dân có mối quan hệ, liên quan về kinh tế; Đơn đề nghị: 01 đơn đã được thẩm định và giải quyết xong thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật; 01 đơn vượt quá thẩm quyền: đơn thư đã được UBND xã hướng dẫn cho công dân lập hồ sơ đề nghị tòa án nhân dân huyện thụ lý và giải quyết.

4. Thực hiện quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về xây dựng cơ quan, đơn vị.

- Đã ban hành và thực hiện các quy định về phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, các quy chế: Dân chủ, chi tiêu nội bộ và văn hóa công sở trong cơ quan.

Trong năm UBND xã ban hành quyết định về quy chế chi tiêu nội bộ theo quy định. Quy định về phòng chống tham nhũng, chống lãng phí, thực hiện quy chế dân chủ từ xã đến thôn, công khai minh bạch các khoản chi tiêu nội bộ, về văn hóa công sở trong cơ quan, cán bộ công chức trong xã hương mẫu trong lối sống, có đạo đức tác phong, khiêm tốn gương mẫu trong giao tiếp, ứng xử, tận tụy trong công việc, được nhân dân tin tưởng.

5. Thực hiện sự phối hợp với các đoàn thể có liên quan và chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

Nghiêm túc thực hiện sự phối hợp với các đoàn thể theo đúng chức năng và quyền hạn được giao và chế độ thông tin báo cáo, đây là nhiệm vụ trọng tâm để đánh giá chất lượng hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan nói chung và các bộ phận nó riêng, trong đó việc phối hợp với các đoàn thể để đầu mối, phối kết hợp để hoàn thành nhiệm vụ. Chế độ thông tin báo cáo thực hiện công văn hướng dẫn của cấp trên về các nội dung báo cáo đúng thời gian quy định của cấp trên. Song vẫn còn trường hợp thông tin báo cáo còn chậm theo yêu cầu của cấp trên, các ngành cấp trên.

III. Nguyên nhân kết quả, tồn tại, bài học kinh nghiệm.

1. Về kinh tế:

- Tình hình dịch bệnh ở đàn vật nuôi phức tạp đặc biệt là bệnh viêm da nổi cục, dịch tả lợn châu phi, dịch cúm gia cầm... luôn có nguy cơ tiềm ẩn nên khó khăn cho công tác phát triển tổng đàn, giá vật nuôi không ổn định. Công tác tiêm phòng đạt tỷ lệ chưa cao đặc biệt là đối với đàn lợn do các hộ gia đình chăn nuôi lớn nhưng đã chủ động tiêm, mà không có hóa đơn, phiếu xuất kho kèm theo.

- Diện tích đất nông nghiệp đã được tích tụ nhưng chưa sản xuất với quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao do ảnh hưởng đại dịch Covid -19 nên việc huy động nguồn đóng góp xã hội hóa để thực hiện cho việc đầu tư, cải tạo, nâng cấp đất tích tụ theo hướng quy mô hiện đại.

- Mật độ gieo cấy, bón phân không cân đối, phòng trừ sâu bệnh không đúng thời điểm, sử dụng các loại giống khả năng kháng sâu bệnh kém ... kết hợp với thời tiết bất thường làm ảnh hưởng nhất định đến năng suất lúa và cây trồng vụ Đông, vụ đông xuân 2020 – 2021; vụ thu mùa năm 2021.

- Diện tích mía nguyên liệu giảm mạnh từ 70 ha còn 55 ha do giá mía xuống thấp, Công ty cổ phần mía đường Nông Công không còn tồn tại. Hiện nay vùng nguyên liệu do công ty mía đường Lam Sơn quản lý. Nguyên liệu sản xuất khai thác chậm; thanh toán kéo dài nên ảnh hưởng không nhỏ đến tâm lý của người dân, người dân hầu như không còn mật thiết với việc trồng và chăm sóc Mía nguyên liệu. do đó giảm diện tích mía giảm mạnh và rõ rệt.

- Chưa xây dựng được mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, sản lượng hàng hóa nông sản có chất lượng chưa cao, chưa có sức cạnh tranh. Công tác quản lý vật tư nông nghiệp chưa thường xuyên.

- Số km cứng hóa mới; km mở rộng đường bê tông theo kế hoạch trong năm 2021 chưa được thực hiện: vì chưa được hỗ trợ từ ngân sách tỉnh cấp và không thể huy động nguồn xã hội hóa do ảnh hưởng đại dịch Covid -19.

- Chưa thành lập được doanh nghiệp.

2. Về văn hóa xã hội:

Hệ thống thông tin, truyền thanh do thời gian sử dụng lâu nên thường xuyên bị hư hỏng, Việc khắc phục còn chậm nên chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra trong công tác tuyên truyền.

Hoạt động phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” chưa thể hiện rõ nét, kết quả hoạt động các phong trào chưa nổi bật. Chất lượng các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao không được tổ chức thường xuyên ở các thôn. Do ảnh hưởng và tác động không nhỏ từ dịch bệnh Covid – 19 bùng phát.

Do ảnh hưởng của dịch bệnh covid - 19 nên tỷ lệ người tham gia xuất khẩu lao động không thực hiện được.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết, xử lý công việc đã đi vào nề nếp. Tuy nhiên vẫn còn một bộ phận nhỏ chưa thành thạo như việc sử dụng và vận hành phần mềm quản lý văn bản chỉ mới dừng ở thao tác nhận và chuyển văn bản. Việc đăng tải tin bài trên cổng thông tin điện tử của xã còn ít

3. Về quốc phòng an ninh:

* *Quốc phòng*: Nhận thức của một bộ phận công dân đặc biệt của thanh niên trong độ tuổi khám tuyển nghĩa vụ quân sự còn hạn chế, dẫn đến việc 9 tháng đầu năm vẫn còn một số trường hợp không chấp hành, chấp hành còn chưa nghiêm luật Nghĩa vụ quân sự.

* *An ninh*: 09 tháng đầu năm 2021, số lượng đơn thư khiếu nại giảm. Tuy nhiên vẫn còn phát sinh một số vụ việc vi phạm về tệ nạn xã hội như: đánh bạc ăn tiền, trộm cắp vật; vi phạm trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid – 19 các vụ việc đã được tập trung giải quyết kịp thời, dứt điểm tạo sự giáo dục, răn đe cao trong cộng đồng dân cư. Song đâu đó vẫn còn lén lút hiện tượng ăn cắp vật và đánh bài ăn tiền xảy ra.

- Các phong trào, mô hình về ANTT, toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc còn chưa đều, tỷ lệ tham gia họp tổ ANXH còn thấp.

IV. Đề xuất, kiến nghị: Không

Đề nghị UBND huyện báo cáo Thường vụ huyện ủy, có ý kiến chỉ đạo bổ sung thêm 01 Phó chủ tịch UBND xã theo đúng quy định của pháp luật để đảm bảo cho việc điều hành nhiệm vụ của địa phương.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội và các nhiệm vụ do UBND huyện giao của UBND xã Yên Lạc.

Nơi nhận:

- UBND huyện(B/c);
- TT Đảng ủy, HĐND(B/c);
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Xuân Chinh

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU 09 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

(Kèm theo Báo cáo số : /BC-UBND ngày tháng 09 năm 2021)

TT	Nội dung chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Kết quả thực hiện	Tỷ lệ (%)
I	KINH TẾ				
1.	Thu nhập bình quân đầu người	Tr.đồng/ người/ năm	40	34,2	85,5
2.	Diện tích đất nông nghiệp được tích tụ, tập trung để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao	Ha	25	0	0
3.	Tổng sản lượng lương thực BQ đầu người	Tấn	1900	1783,6	93,87
4.	Diện tích, năng suất, sản lượng các loại cây trồng chủ yếu				
4.1	Cây lúa cả năm				
-	Diện tích	Ha	284	284	100
-	Năng suất	Tạ/ha	57,5	57,17	99,5
-	Sản lượng	Tấn	1633	1623,6	99,1
4.2	Cây ngô cả năm	Ha	70		
-	Diện tích ngô thương phẩm	Ha	50	40,4	80,8
-	Năng suất	Tạ/ha	41,5	39,6	95,4
-	Sản lượng	Tấn	332	160,0	48,1
4.3	Cây mía				
-	Diện tích	Ha	70	55	78,5
-	Năng suất	Tấn/ha	57	27,2	47,8
-	Sản lượng	Tấn	3990	1500	37,6
5.	Tổng đàn gia súc, gia cầm				
-	Đàn trâu, bò	Con	470	492	104,7
-	Đàn lợn	Con	4.580	3.020	65,9
-	Đàn gia cầm	Con	17.000	13.228	77,8
6.	Giá trị sản phẩm trên 1ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản	Tr. Đồng	70	45,6	65,1
7.	Sản lượng nuôi trồng, khai thác thủy sản	Tấn	190	149,2	78,5
8.	Số lượng doanh nghiệp thành lập mới trên địa bàn	DN	01	0	0

9.	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	Tr. Đồng	152	120	78,95
10.	Tỷ lệ đường giao thông trên địa bàn (không tính quốc lộ, đường tỉnh và đường huyện) được cứng hóa. Trong đó:	%	81,9	100	122,1
-	Số km cứng hóa mới trong năm 2021	Km	0,4	0	0
-	Số km mở rộng đường bê tông	Km	3,0	0	0
II	VĂN HÓA – XÃ HỘI				
11.	Tốc độ tăng dân số bình quân hàng năm	%	0,79	-	-
12.	Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hàng năm (theo tiêu chí nghèo đa chiều giai đoạn 2015 – 2020)	%	2,6	-	-
13.	Tỷ lệ hộ cận nghèo năm 2021	%	14	-	-
14.	Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội	%	53	57	93
15.	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	71	53,2	74,9
16.	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế trên tổng số dân	%	96	100	104,2
17.	Tỷ lệ hộ gia đình có nhà ở đạt tiêu chuẩn. Trong đó:	%	81,8	90,4	110,5
-	Số hộ mới đạt năm 2021	Hộ	21	23	109,5
18.	Tỷ lệ trẻ em dưới 6 tuổi được tiêm phòng hàng năm	%	96	64,6	67,3
19.	Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng	%	13,8	13,54	101,9
20.	Tỷ lệ gia đình đạt chuẩn gia đình văn hóa	%	90	-	-
III	MÔI TRƯỜNG				
21.	Tỷ lệ che phủ rừng	%	36,1	36,1	100
22.	Tỷ lệ dân số nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh. Trong đó:	%	100	100	100
-	Tỷ lệ dân số nông thôn được dùng nước sạch	%	67	65,6	97,9
23.	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý	%	75	98	130,7
IV.	QUỐC PHÒNG – AN NINH				
24.	Tỷ lệ khu dân cư đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự	%	86	-	-
V.	TỶ LỆ TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT HỒ SƠ DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỨC ĐỘ 3, MỨC ĐỘ 4 NĂM 2021				

25.	Tỷ lệ hồ sơ tối thiểu được tiếp nhận, giải quyết trực tuyến mức độ 3 trong số hồ sơ đã tiếp nhận của đơn vị (gồm cả trực tuyến, trực tiếp và qua bưu điện)	%	80	100	125
26.	Tỷ lệ hồ sơ tối thiểu được tiếp nhận, giải quyết trực tuyến mức độ 4 trong số hồ sơ đã tiếp nhận của đơn vị (gồm cả trực tuyến, trực tiếp và qua bưu điện)	%	60	67,3	112,2